TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG NGUYÊN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2021/QĐ - CSQĐ	*Hưng Nguyên, ngày 06 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÍNH CHÍNH QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ

Căn cứ vào các Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy sửa chữa, bổ sung quyết định do nhầm lẫn trong khi đánh máy trong quyết định số: 97/2021/QĐĐC-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An đã thụ lý số: 159/2020/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Mười, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Khối 8, thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Thuận, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Khối 8, thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa bổ sung quyết định số: 29/2020/QĐĐC- HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Tại dòng thứ 4 trên xuống của quyết định đình chỉ số: 20/2021/QĐĐC-HNGĐ, ngày 04/01/2021.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: Quyết định số 01/2021/QĐĐC- HNGĐ, ngày 04/01/2021.

Nơi nhận: *- Các đương sự;* *- VKSND huyện Hưng Nguyên;* *- Lưu hồ sơ vụ án.*	**THẨM PHÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG NGUYÊN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2019/QĐST-HNGĐ	*Hưng Nguyên, ngày 03 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 130/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Bá Hiệp, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Xóm Hội 1, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Phan Thị Lựu, sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Xóm 17, xã Hưng Thắng, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

2. Hậu quả của việc đình chỉ việc giải quyết vụ án: Anh Phạm Bá Hiệp có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án ly hôn.

Trả lại cho anh Phạm Bá Hiệp số tiền 300.000[đ] (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà anh Hiệp đã nộp theo Biên lai số 0007375 ngày 21/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên.

3. Anh Phạm Bá Hiệp và chị Phan Thị Lựu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG NGUYÊN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:10/2019/QĐST-HNGĐ	*Hưng Nguyên, ngày 04 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 73/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc Bích, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Xóm 9, xã Hưng Châu, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Trần Văn Sơn, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Xóm 9, xã Hưng Châu, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

2. Hậu quả của việc đình chỉ việc giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Ngọc Bích có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án ly hôn.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc Bích số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Bích đã nộp theo Biên lai số 0004009 ngày 20/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên.

3. Chị Nguyễn Thị Ngọc Bích và anh Trần Văn Sơn có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: *- Các đương sự;*	**THẨM PHÁN**

- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG NGUYÊN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2019/QĐST-HNGĐ	*Hưng Nguyên, ngày 8 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 22/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Linh , sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Xóm 8, xã Hưng Thịnh, huyện Hưng Nguyên , tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Ngô Xuân Lộc, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: Xóm 8, xã Hưng Thịnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

2. Hậu quả của việc đình chỉ việc giải quyết vụ án: Chị Hoàng Thị Linh có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án ly hôn.

Trả lại cho chị Hoàng Thị Linh số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Linh đã nộp theo Biên lai số 0003898 ngày 20/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên.

3. Chị Hoàng Thị Linh và anh Ngô Xuân Lộc có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
GIAO NHẬN ……..

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm 2017

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Tôi là: .....; Cán bộ Tòa án.

Đã giao ……..

……..

……..

……..

……..

……..

Cho người nhận là: ……..

……..

……..

……..

Là đương sự trong vụ án ……

Biên bản giao nhận kết thúc vào hồi ... giờ ...phút, ngày ... tháng ... năm 2017

BÊN GIAO BÊN NHẬN